

Số: 01/YC-TTYT

Mường Tè, ngày 19 tháng 02 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung Tư vấn lập báo cáo quan trắc phân tích môi trường tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Tư vấn lập báo cáo quan trắc phân tích môi trường cho 2 phòng khám đa khoa khu vực thuộc Trung tâm y tế huyện Mường Tè năm 2025, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Mường Tè.

Địa chỉ: Thị trấn Mường Tè - huyện Mường Tè - tỉnh Lai Châu

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên: Bùi Văn Huân

- Chức vụ: Trưởng phòng Phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ

- Số ĐT: 0977584177 . Địa chỉ Email: buivanhuanhien@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại: Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu.

Địa chỉ: Thị trấn Mường Tè - huyện Mường Tè - tỉnh Lai Châu

- Nhận qua email: buivanhuanhien@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 19 tháng 02 năm 2025 đến trước 17h ngày 23 tháng 02 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục thuộc gói thầu: Tư vấn lập báo cáo quan trắc phân tích môi trường cho 2 phòng khám đa khoa khu vực thuộc Trung tâm y tế huyện Mường Tè năm 2025.

(Phụ lục kèm theo)

2. Địa điểm cung cấp dịch vụ:

Địa điểm cung cấp: Trung tâm Y tế huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu

3. Thời gian dự kiến: Quý I năm 2025.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Theo điều kiện cụ thể của hợp đồng.

5. Các thông tin khác (nếu có): Không

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, KT.

GIÁM ĐỐC



Lò Thế Khánh

Phụ lục**DANH MỤC YÊU CẦU BÁO GIÁ**

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số QA/YC-TTYT ngày 19/02/2025 của Trung tâm Y tế huyện Mường Tè)

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị	Khối Lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
I	LẬP NHIỆM VỤ				
	Lập, chỉnh sửa, hoàn thiện đề cương chi tiết	NV	1		
II	LẤY MẪU VÀ PHÂN TÍCH PHỤC VỤ QUAN TRẮC PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG				
1	Môi trường không khí khu vực lưu giữ, xử lý chất thải; khu vực khám bệnh, chữa bệnh trạm y tế xã (3 mẫu/lần/năm)				
-	Nhiệt độ	Mẫu	3		
-	Độ ẩm	Mẫu	3		
-	Tốc độ gió	Mẫu	3		
-	Hướng gió	Mẫu	3		
-	H ₂ S	Mẫu	3		
-	Bụi tổng TSP	Mẫu	3		
-	NH ₃	Mẫu	3		
-	SO ₂	Mẫu	3		
-	NO ₂	Mẫu	3		
-	CO	Mẫu	3		

-	Tiếng ồn	Mẫu	3		
2	Lấy mẫu và phân tích nước thải (2 mẫu/lần/năm)				
-	pH	Mẫu	2		
-	Nhiệt độ	Mẫu	2		
-	BOD ₅ (20°C)	Mẫu	2		
-	COD	Mẫu	2		
-	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	Mẫu	2		
-	Sulfua (tính theo H ₂ S)	Mẫu	2		
-	Amoni (tính theo N) (NH ₄ ⁺)	Mẫu	2		
-	Nitrat (tính theo N) (NO ₃ ⁻)	Mẫu	2		
-	Phosphat (tính theo P) (PO ₄ ³⁻)	Mẫu	2		
-	Tổng P	Mẫu	2		
-	Tổng N	Mẫu	2		
-	Fe	Mẫu	2		
-	Xyanua (CN ⁻) (Cyanua)	Mẫu	2		
-	Chất hoạt động bề mặt	Mẫu	2		
-	Dầu mỡ động, thực vật (Tổng dầu, mỡ khoáng)	Mẫu	2		
-	Coliform	Mẫu	2		
-	Salmonella	Mẫu	2		
-	Shigella	Mẫu	2		

-	Vibrio cholerae	Mẫu	2		
3	Lấy mẫu và phân tích nước mặt (1 mẫu/lần/năm)				
-	pH	Mẫu	1		
-	BOD ₅	Mẫu	1		
-	COD	Mẫu	1		
-	TDS	Mẫu	1		
-	TSS	Mẫu	1		
-	NH ₄ ⁺ _N	Mẫu	1		
-	NO ₃ ⁻ _N	Mẫu	1		
-	PO ₄ ³⁻ _P	Mẫu	1		
-	Fe	Mẫu	1		
-	Xyanua (CN ⁻) (Cyanua)	Mẫu	1		
-	Tổng dầu mỡ	Mẫu	1		
-	Coliform	Mẫu	1		
-	chất hoạt động bề mặt	Mẫu	1		
III	BÁO CÁO				
-	Báo cáo	Năm	1		
-	In ấn	quyển	4		
IV	Số lượng trạm phòng khám	PK	2		

